

Số: 562/2021/QĐHNGĐ-ST

Quận 3, ngày 13 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 69, 71, 72, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTUQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản hòa đoàn tụ không thành ngày 03 tháng 12 năm 2021.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Dân sự thụ lý số 569/2021/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2021, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Ông Phan Hoàng V, sinh năm 1989

Địa chỉ: 228 lô C chung cư X, Phường 1, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh

2/ Bà Nguyễn Hoàng Minh U, sinh năm 1992

Địa chỉ: 61/7 KP 4, phường TK, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Ông Phan Hoàng V và Bà Nguyễn Hoàng Minh U tự nguyện đăng ký kết hôn, có Giấy chứng nhận kết hôn số 72 do Ủy ban nhân dân Phường 1, Quận 3 cấp ngày 07/10/2016.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Ông Phan Hoàng V và Bà Nguyễn Hoàng Minh U đều xác nhận do vợ chồng bất đồng ý kiến dẫn đến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Nay tình cảm vợ chồng không còn nên cả hai đều thuận tình ly hôn. Việc thuận tình ly hôn của ông V và bà U là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội nên được công nhận.

[3] Về con chung: Ông Phan Hoàng V và Bà Nguyễn Hoàng Minh U đều xác nhận quá trình chung sống có 01 con chung tên Phan Ngọc T, sinh ngày 02/02/2018. Hai bên thỏa thuận giao 01 con chung cho bà Nguyễn Hoàng Minh U trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Phan Hoàng V cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000

đồng. Ông V sẽ thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con cho bà U vào ngày 01 hàng tháng, bắt đầu thực hiện từ tháng 01/2022 cho đến khi con thành niên.

[4] Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Phan Hoàng V và bà Nguyễn Hoàng Minh U thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao 01 con chung cho bà Nguyễn Hoàng Minh U trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Phan Hoàng V cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng. Ông V sẽ thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con cho bà U vào ngày 01 hàng tháng, bắt đầu thực hiện từ tháng 01/2022 cho đến khi con thành niên.

Ông Phan Hoàng V được quyền thăm nom con và phải có nghĩa vụ chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo luật định, Tòa án có quyền quyết định thay đổi người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn được áp dụng theo quy định tại các Điều 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Kể từ ngày bà Nguyễn Hoàng Minh U có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Phan Hoàng V không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng thì hàng tháng ông V còn phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả theo qui định tại Điều 357 Bộ luật dân sự.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.** Về lệ phí: Lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng), ông Phan Hoàng V và Bà Nguyễn Hoàng Minh U phải chịu và được tính cần trừ vào tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tiền số AA/2021/0006580 ngày 09/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Phan Hoàng V và Bà Nguyễn Hoàng Minh U đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật

thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân TP. Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 3;
- Chi cục THA Dân sự Quận 3;
- UBND phường 1, Quận 3;
- Các đương sự;
- Lưu VP, Hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Trần Nguyễn Gia Phước**